

Số: 29/2021/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 12 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh LGK; nơi cư trú: Số 09/170 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng;

- *Bị đơn*: Chị NTTH; nơi cư trú: Số 28 D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh LGK và chị NTTH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh LGK và chị NTTH thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Anh LGK và chị NTTH có một con chung là G, sinh ngày 12 tháng 4 năm 2017. Ly hôn, anh LGK và chị NTTH thỏa thuận chị NTTH là người trực tiếp nuôi con chung G cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh LGK và chị NTTH tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc chia tài sản: Anh LGK và chị NTTTH tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh LGK tự nguyện nộp 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010145 ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Anh LGK được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- UBND phường E, quận F, (Giấy chứng nhận kết hôn số 74 ngày 07/12/2009);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Yến